

Số: 1811/QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày *10* tháng *12* năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định về thực hiện nếp sống văn hóa học đường
trong Trường Đại học Cần Thơ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Chương VI của "Điều lệ trường đại học" ban hành kèm theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quyền hạn và trách nhiệm của hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 50/2007/QĐ-BGDĐT ngày 29/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ nhu cầu công tác của Trường, và kết luận cuộc họp giữa Ban Giám hiệu với lãnh đạo các đơn vị có liên quan ngày 24 tháng 11 năm 2008;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức – Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa học đường trong Trường Đại học Cần Thơ.**

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng: Kế hoạch-Tổng hợp, Tổ chức-Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị, cán bộ viên chức và học viên, sinh viên Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, TCCB.

QUY ĐỊNH

Về thực hiện nếp sống văn hóa học đường trong Trường Đại học Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1811/QĐ-ĐHCT ngày 10/12 /2008
của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu chung

1. Bảo đảm tính nghiêm túc và hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện tại Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT).

2. Thể hiện tính văn minh, lịch sự, tôn trọng mọi người và tôn trọng bản thân; góp phần giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh; xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của sinh viên, học viên (người học) và cán bộ, viên chức (CBVC) trong học tập, nghiên cứu và làm việc tại ĐHCT.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về trang phục, giao tiếp, ứng xử, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường của người học, CBVC tại ĐHCT.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Về trang phục

1. Đối với CBVC phải mang bảng tên; mặc áo sơ mi, quần tây và bỏ áo vào quần hoặc trang phục gọn gàng, lịch sự, kín đáo; đi giày hoặc dép có quai hậu; khuyến khích nữ mặc áo dài.

2. Đối với người học phải mang bảng tên; mặc áo sơ mi, quần tây và bỏ áo vào quần; đi giày hoặc dép có quai hậu; có thể mặc đồng phục thể thao theo quy định của Trường; khuyến khích nữ mặc áo dài.

3. Trong trường hợp tiếp khách nước ngoài, các buổi lễ, hội nghị, đại hội ngoài trang phục quy định ở điểm a khoản 1 điều này, nam thắt cà vạt, nữ mặc áo dài hoặc comple.

4. Trường hợp làm việc trong phòng thí nghiệm, khu vực sản xuất dịch vụ hoặc theo đặc thù môn học, ngành học thì sử dụng trang phục theo quy định riêng.

Điều 4. Về giao tiếp và ứng xử

1. Phải có thái độ lịch sự, nhã nhặn, tôn trọng lẫn nhau; không nói tục; không hút thuốc lá trong phòng học, phòng họp; không sử dụng điện thoại di động khi lên lớp, dự họp.

2. Quan hệ nam nữ trong sáng, phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc; không ngồi trong các khu vực bóng tối, vắng vẻ hoặc có những hành vi không lành mạnh trong khuôn viên Trường.

3. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể người khác.

4. Riêng đối với CBVC, ngoài việc chấp hành các nội dung quy định trong khoản 1, 2 và 3 của điều này còn phải thực hiện các yêu cầu sau:

- Trong giao tiếp với sinh viên và khách đến liên hệ công tác phải nhã nhặn, lắng nghe ý kiến, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể các quy định liên quan đến giải quyết công việc; không có thái độ hách dịch, những nhieu, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ.

- Trong giao tiếp ứng xử với đồng nghiệp phải có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác.

- Khi giao tiếp qua điện thoại phải xưng tên, đơn vị công tác; trao đổi ngắn gọn, tập trung vào nội dung công việc; không ngắt điện thoại đột ngột.

Điều 5. Về bảo vệ tài sản

Người học, CBVC có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và sử dụng an toàn, tiết kiệm, có hiệu quả tài sản của nhà trường và của cá nhân. Không xé hoặc làm nhàu nát tài liệu, sách báo; không hủy hoại, phá phách làm hư hỏng các trang thiết bị và các tài sản khác của nhà trường; tắt đèn, quạt khi ra khỏi phòng làm việc; tắt đèn, quạt trong các phòng học sau khi tan học; tắt điện, nước khi ra khỏi phòng ở ký túc xá.

Điều 6. Giữ gìn an ninh trật tự

1. Phải nghiêm chỉnh chấp hành các nội quy, quy định của Trường và đơn vị nơi đến làm việc, học tập, nghiên cứu.

2. Phải thực hiện đúng những quy định tạm trú, tạm vắng.

3. Chơi thể thao đúng nơi quy định.

4. Không tự ý tập trung đông người gây rối trật tự công cộng, phao tin đồn nhảm; không chứa chấp các loại tội phạm; cấm đánh bạc, cá độ, trộm cắp dưới mọi hình thức; không tự ý tổ chức uống rượu, bia trong khuôn viên trường.

5. Không giảng dạy, phát ngôn hoặc có các hình thức, hành vi xuyên tạc nội dung giáo dục, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Không truyền bá tôn giáo, tiến hành các nghi thức tôn giáo, tuyên truyền chống phá Nhà nước; không tham gia biểu tình, lập hội và các hình thức hoạt động khác trái với quy định của pháp luật.

7. Không tham gia tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan; cầm in sao, phát tán, sử dụng các tài liệu có nội dung phản động, bạo lực, đồi trụy.

8. Không tàng trữ, vận chuyển, trao đổi, mua bán, sử dụng, mang vũ khí, hung khí, chất cháy, nổ, các loại hóa chất độc hại trái phép trong khuôn viên trường.

9. Không đi lại trong khuôn viên trường trong khoảng thời gian từ 23 giờ đến 4 giờ sáng hôm sau, ngoại trừ lực lượng bảo vệ đang làm nhiệm vụ và các trường hợp cấp cứu, hoặc các trường hợp đặc biệt khác có đăng ký trước.

Điều 7. Về an toàn giao thông

1. Người học, CBVC phải tuyệt đối chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, các biển báo cấm, hiệu lệnh, chỉ dẫn giao thông trong khu vực Trường và hướng dẫn của lực lượng bảo vệ.

2. Không chở vượt quá số người quy định, chạy xe quá tốc độ cho phép, chạy ngược chiều, chạy xe thành nhiều hàng, lạng lách, đánh võng, chở đứng, chở đùn, đậu xe lấn chiếm lòng lề đường.

3. Phải để xe đúng nơi quy định; không để xe trong văn phòng, hành lang nơi làm việc, học tập.

4. Đối với xe ô tô phải đưa xe vào bãi đậu; những cơ sở, đơn vị không có bãi đậu thì thực hiện theo sự hướng dẫn của lực lượng bảo vệ; không đậu xe gây cản trở giao thông, làm hư hỏng hành lang đường sá, khuôn viên, cây cảnh.

Điều 8. Giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường

1. Các đơn vị, tổ chức và người học, CBVC phải chấp hành đúng nội quy, quy định của Trường và đơn vị, có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường góp phần xây dựng nếp sống văn minh, Trường xanh, sạch, đẹp. Nghiêm cấm việc vứt rác bừa bãi.

2. Các cơ sở sản xuất, phòng thí nghiệm có hóa chất độc hại, nguy hiểm... phải có nội quy, quy trình xử lý phù hợp, không gây tiếng ồn, khói bụi, không để rơi vãi và đổ các vật phế thải sai quy định.

3. Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép.

4. Không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong các phòng học, phòng họp, phòng ở ký túc xá và các khu vực khác trong khuôn viên Trường.

5. Không chặt, phá cây, kiếng; săn bắt chim, cá; buôn bán trái phép trong Trường.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Thực hiện nghiêm túc quy định này là một trong các tiêu chí trong xem xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, CB-VC và người học.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện quy định này sẽ được nhà trường xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

3. Tập thể, cá nhân vi phạm một trong các nội dung của quy định này sẽ bị xử lý theo các hình thức dưới đây:

TT	Nội dung vi phạm về	Hình thức xử lý			Ghi chú
		Vi phạm lần 1	Vi phạm lần 2	Vi phạm lần 3	
I. Đối với CBVC					
1	Trang phục	Nhắc nhở, phê bình trước toàn đơn vị	Khiển trách	Cảnh cáo	
2	Giao tiếp và ứng xử	Nhắc nhở, phê bình trước toàn đơn vị	Khiển trách	Cảnh cáo	
3	An ninh trật tự	Nhắc nhở, phê bình trước toàn đơn vị	Khiển trách	Cảnh cáo	
4	An toàn giao thông	Nhắc nhở, phê bình trước toàn đơn vị	Khiển trách	Cảnh cáo	
5	Giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường	Nhắc nhở, phê bình trước toàn đơn vị	Khiển trách	Cảnh cáo	
II. Đối với người học					
1	Trang phục	Nhắc nhở, trừ điểm rèn luyện	Khiển trách	Cảnh cáo	

2	Giao tiếp và ứng xử	Nhắc nhở, trừ điểm rèn luyện	Khiển trách	Cảnh cáo	
3	An ninh trật tự	Nhắc nhở, trừ điểm rèn luyện	Khiển trách	Cảnh cáo	
4	An toàn giao thông	Nhắc nhở, trừ điểm rèn luyện	Khiển trách	Cảnh cáo	
5	Giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường	Nhắc nhở, trừ điểm rèn luyện	Khiển trách	Cảnh cáo	

Trường hợp vi phạm lần thứ tư trở đi sẽ bị xử lý ở mức cao hơn.

III. Đối với người bên ngoài Trường

Tùy theo mức độ vi phạm, hậu quả do hành vi vi phạm gây ra, xử lý bằng các hình thức: nhắc nhở, mời ra khỏi khu vực cơ quan hoặc đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả do hành vi vi phạm gây ra sẽ bị xử lý kỷ luật với hình thức cao hơn hoặc đề nghị cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ tài sản nêu ở Điều 5 thì sẽ bị xử lý theo quy định riêng.

5. Các trường hợp để xe sai quy định ngoài việc bị xử lý theo khoản 3 của Điều này còn phải chịu chi phí bốc vác, vận chuyển và chi phí lưu giữ xe theo quy định của Trường.

6. Nhân viên quản lý nhà học, lực lượng bảo vệ hoặc CBVC được phân công ở đơn vị có trách nhiệm nhắc nhở, hướng dẫn mọi người thực hiện đúng quy định; trường hợp không chấp hành sự nhắc nhở, hướng dẫn thì có quyền lập biên bản vi phạm và báo cáo cấp trên xử lý. Đối với những trường hợp phức tạp thì báo ngay với Tổ Bảo vệ trường để phối hợp xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

7. Tổ Bảo vệ trường phối hợp với Đội Cờ đỏ có trách nhiệm tuần tra, kiểm tra nhắc nhở, hướng dẫn mọi người thực hiện đúng quy định; lập biên bản, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2008. Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những điều không hợp lý, phòng Tổ chức-Cán bộ và phòng Thanh tra-Pháp chế là các đơn vị tham mưu đề xuất để điều chỉnh cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn